

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
QUẬN LIÊN C
TP ĐÀ N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----*-----**

*Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 13 tháng 1 năm 2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN C - TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trương Thị Mỹ H.**

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh B.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim T** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên C, thành phố Đà N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên C, thành phố Đà N tham gia phiên tòa : Bà **Trần Thị Ngọc H** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 1 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên C, thành phố Đà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2023/QĐXX-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Xuân A** - Sinh ngày 07.5.1993 tại Đà Nẵng – Hiện trú tại: Tổ 40, phường Hòa Hiệp N, quận Liên C, thành phố Đà N - Quốc tịch : Việt Nam – Dân tộc : Kinh – Tôn giáo : Không - Trình độ văn hóa 12/12 - Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Nguyễn Xuân L (c) và bà Hồ Thị H (s).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân : Ngày 20.9.2022 bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành S xử phạt 12 tháng tù về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HSST ngày 20.9.2022. Đến nay vẫn chưa thi hành bản án này.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03.10.2022, hiện có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại :**

- Ông **Đỗ Văn Anh M** – Sinh năm 1999 – Trú tại : 109 Hải H, phường Thanh B, quận Hải C, thành phố Đà N, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Đặng Quang T** – Sinh năm 1992 – Trú tại : K354/H22/17 Trung Nữ V , quận Hải C , thành phố Đà N , vắng mặt.

- Bà **Nguyễn Thị Hoàng O** – Sinh năm 1995 – Trú tại : Tổ 40, phường Hòa Hiệp N , quận Liên C , thành phố Đà N , có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cộc tài liệu cú trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền trả nợ nên vào ngày 03.10.2022, Nguyễn Xuân A đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi cụ thể : Vào khoảng giữa tháng 9 năm 2022, Nguyễn Xuân A quen biết Đỗ Văn Anh M , biết M làm nghề mua bán điện thoại di động. Ngày 02.10.2022, Nguyễn Xuân A đó môi giới cho Đỗ Văn Anh M mua thành công 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax.

Đến khoảng 10h sáng ngày 03.10.2022, A bị đối tượng tên T (Chưa xác định được lai lịch) thúc ép việc trả nợ nhưng không có tiền trả. Lúc này, không có khách hàng làm hồ sơ mua điện thoại trả góp và cũng không có điện thoại để bán nhưng lợi dụng sự tin tưởng của anh M vì A đã có 01 lần môi giới bán cho anh M thành công 01 điện thoại di động vào ngày 02.10.2022, A đã nói dối với M là cú khách muốn làm hồ sơ mua điện thoại trả góp, loại Iphone 13 Promax Blue bản 128 GB và thỏa thuận bán lại chiếc điện thoại này cho M với giá 24.800.000đ thì M đồng ý. A và M thỏa thuận gặp nhau tại quán cà phê sau lưng siêu thị Điện Máy Xanh ở 116 Tôn Đức T để M lấy điện thoại. Do bận không đi được nên M nhờ bạn của mình là Đặng Quang T đến gặp A để lấy điện thoại. Khi T đến nơi gặp An, giữa A và M đã liên lạc để xác nhận việc T đã gặp Aa. Sau khi xỏ nhận, vào lỳc 10h45 phút cùng ngày, M dựng tài khoản Ngân hàng số 02611339401 mở tại Ngân hàng TP Bank chuyển đến tài khoản của Nguyễn Xuân A số 0582293443 mở tại Ngân hàng Quân đội số tiền 20.000.000đ. Nhận được tiền, A nói T ở ngoài đợi A đi vào Siêu thị Điện Máy Xanh lấy điện thoại nhưng không vào mà bỏ đi. T chờ không được thì vào kiểm tra không thấy A nên điện thoại cho M . Sau khi nhận được tin báo của T , M đó nhiều lần gọi điện và nhắn tin qua tài khoản Zalo với A yêu cầu trả lại tiền. A nói dối là có khách mua được điện thoại trả góp nhưng không đồng ý bán lại cho A và A đang tìm người này để lấy điện thoại đưa cho M , thực tế lúc này không có khách nào và A cũng không có điện thoại đưa cho M .

Số tiền 20.000.000đ nhận được từ M , vào lúc 10h58 phút cùng ngày, A đã sử dụng tài khoản Ngân hàng của mình chuyển đến tài khoản số 0111359296 mở tại Ngân hàng Đông Á đứng tên Le Ngoc Thang, A khai đây là tài khoản do đối tượng tên T cung cấp để trả nợ.

Tang vật tạm giữ :

- 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, gắn sim số 0582.293.43
- Số tiền 130.000đ.

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 28.11.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên C , thành phố Đà N đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân A về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

- Bị cáo Nguyễn Xuân A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên C giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị :

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Áp dụng khoản 1 điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 55, điều 56 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân An từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX căn cứ điều 106 BLTTHS:

- Ngày 15.11.2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 113/CSĐT, trả lại 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hoàng O .

- Tiếp tục quy trừ số tiền 130.000đ

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0582.293.443 mà Nguyễn Xuân A đã sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

+ Về đồn sự : Người bị hại đó nhận lại số tiền và không yêu cầu gì .

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên C , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy : Bị cáo Nguyễn Xuân A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau :

Do cần tiền trả nợ nên vào ngày 03.10.2022, mặc dù không có khách hàng cần mua điện thoại trả góp sau đó bán lại và cũng không có điện thoại để bán nhưng Nguyễn Xuân A vẫn dựng thủ đoạn gian dối để Đỗ Văn Anh M tin tưởng và chuyển khoản số tiền 20.000.000đ. Sau đó, Nguyễn Xuân A không giao điện thoại cho M mà bỏ trốn và chiếm đoạt số tiền trên của M.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa.

Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đó cấu thành tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 28.11.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liền Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân A thì thấy :

Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, có hành vi chiếm hữu trái phép tài sản của người khác để tạo cho mình khả năng định đoạt tài sản đó một cách gian dối. Đó là hành vi dùng thủ đoạn gian dối làm cho người có tài sản tin là sự thật nên đó tự nguyện giao tài sản cho người có hành vi gian dối để họ chiếm đoạt tài sản. Đối với Nguyễn Xuân A mặc dù không có điện thoại để bán lại những vẫn dựng thủ đoạn gian dối để người bị hại tin tưởng và chuyển tiền để bị cáo chiếm đoạt số tiền trên. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây nguy hiểm cho tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, vỡ vụn cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự. Do đó HĐXX căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Xuân A đó bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành S , thành phố Đà N xử phạt 12 tháng tù về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo Bản án hình sự số 48/2022/HSST ngày 20.9.2022. Trong thời gian chờ chấp hành

án bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật, chưa nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân A khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đó tác động gia đình trả lại cho người bị hại số tiền 20.000.000đ, người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, nên HĐXX sẽ cân nhắc và áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Đỗ Văn Anh M vắng mặt, tuy nhiên toàn bộ yêu cầu đó thể hiện rõ trong các lời khai tại hồ sơ vụ án, thể hiện người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý như sau :

- Ngày 15.11.2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 113/CSĐT, trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hoàng O 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, xét thấy đây là điện thoại bị cáo A sử dụng nhắn tin trao đổi với bị hại, tuy nhiên điện thoại này là của chị O , không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đó trả lại cho chị O là phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với số tiền 130.000đ thu giữ của bị cáo A , xét thấy cần thiết quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với sim số điện thoại 0582.293.443, Nguyễn Xuân A sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần thiết tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên T mà A khai đó vay tiền của T. Hồ sơ thể hiện chỉ có lời khai của A về T và chưa xác định được lai lịch. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với cá nhân sở hữu tài khoản Ngân hàng số 0111359296 mở tại Ngân hàng Đông Á, đứng tên Lê Ngọc T , Cơ quan điều tra đó tiến hành xác minh tại địa chỉ nơi cư trú của cá nhân tên Lê Ngọc T trong hồ sơ đăng ký mở tài khoản. Kết quả xác minh thể hiện : “ Không có công dân nào tên là Lê Ngọc T , sinh ngày 13.11.1992, số CCCD 031092141700 đang sinh sống trên địa bàn phường. Ngoài ra, trên địa bàn phường không có địa chỉ số 11 Nghĩa X , phường Nghĩa X , quận Lê Chân, thành phố Hải P ”. Cơ quan điều tra đó ra lệnh phong tỏa số tiền 20.000.000đ của tài khoản Ngân hàng nói trên. Do đó, CQĐT tách ra để tiếp tục xử lý sau là có cơ sở.

Đối với chị Nguyễn Thị Hoàng O là chủ sở hữu của điện thoại di động hiệu Sam Sung. Đây là điện thoại mà chị O cho A mượn để sử dụng. Việc A sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội thờ chị O không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị Nguyễn Thị Hoàng O là có cơ sở

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Xuân A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên C về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 1 điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 55 và điều 56 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân A 15 (Mười lăm) tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ". Tổng hợp hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HSST ngày 20.9.2022 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành S , thành phố Đà N . Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày 03.10.2022.

2. Về xử lý tang vật : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số điện thoại 0582.293.443.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng).

Các tang vật này hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Liên C đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/ 12/2022, theo Quyết định chuyển vật chứng số 112/QĐ-VKS ngày 28.11.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liền C , thành phố Đà N .

3. Về án phí : Căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng

mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà cú lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

5. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Đà Nẵng ;
- VKSND quận Liên C ;
- CQĐT Công an quận Liên C ;
- Chi cục THA quận Liên C ;
- Sở Tư pháp
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN THỊ ÁNH N